

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHATRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 203 /2018/HS-ST
Ngày: 06/9/2018.*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa:* Bà NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông NGUYỄN VĂN BẠN
Bà VÕ THỊ BÒI
- * *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà TRẦN THÚY OANH - *Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.*
- * *Đại diện VKSND thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:*
Ông NGUYỄN PHI DŨNG - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 271/2018/HSST ngày 08 tháng 8 năm 2018 đối với các bị cáo:

1/ **PHAN TRUNG H** (Cu Tư)– Sinh năm: 1995.
Nơi ĐKNKTT: 113 H, V, Nha Trang, Khánh Hòa.
Chỗ ở: Tổ 12 H, N, Nha Trang, Khánh Hòa.
Văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.
Cha: Phan N – Sinh năm: 1946. Mẹ: Bùi Thị Thu Ng – Sinh năm: 1965.
Tiền án: Bản án số 49/2015/HSST ngày 10/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh xử phạt 06 tháng tù giam về tội: “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/12/2015.

Nhân thân: Bản án phúc thẩm số 69/2012/HSPT ngày 18/6/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm về tội: “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/6/2013.

Tiền sự: Không.

Tạm giam: 30/11/2017. Có mặt tại phiên tòa.

2/ **NGUYỄN VĂN T** (Q) - sinh năm 1995.

Nơi ĐKNKTT: Không

Chỗ ở: Tổ 11, V, N, Nha Trang, Khánh Hòa.

Văn hóa: Không ; Nghề nghiệp: Không.

Cha: Nguyễn Văn Ch – Sinh năm: 1954.

Mẹ: Nguyễn Thị H – Sinh năm: 1959.

Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giam: 30/11/2017. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Volf Elfrida – Sinh năm: 1990 (Quốc tịch Nga). Vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Nguyễn Đình C – Sinh năm: 1981

Địa chỉ: số 3 V, N, Nha Trang, Khánh Hòa. Vắng mặt.

2/ Nguyễn Phương T – Sinh năm: 1994

Địa chỉ: 33/2 P, P, Nha Trang, Khánh Hòa. Vắng mặt.

3/ Nguyễn Thị Minh D – Sinh năm: 1994

Địa chỉ: Tổ 2 V, V, Nha Trang, Khánh Hòa. Vắng mặt.

4/ Lê Văn T – Sinh năm: 1973

Địa chỉ: 241 P, Nha Trang, Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22/11/2017 Nguyễn Văn T rủ Phan Trung H đi cướp giật tài sản, H đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe mô tô Attila BKS 79N1 – 479.82 chở H đi lòng vòng xung quanh khu vực Thành phố Nha Trang xem ai sơ hở thì cướp giật tài sản. Đến khoảng 13h cùng ngày khi đến ngã ba đường M, đường N T và H phát hiện chị Volf Elfrida quốc tịch Nga đang đi bộ cùng một người phụ nữ trên đường, tay cầm một giỏ xách bên trong có 01 điện thoại Sam sung J7, 01 máy tính bảng Sam sung Galaxy Tap A và 09 triệu đồng. T điều khiển xe áp sát để H giật giỏ xách trên tay của chị Volf Elfrida rồi tăng ga bỏ chạy. Sau khi cướp giật được tài sản, T và H mang điện thoại và máy tính bảng bán cho tiệm điện D ở H, Nha Trang được 3.100.000 đồng, còn giỏ xách thì vứt bên đường. Số tiền cướp giật được cả hai chia nhau tiêu xài. Ngày 29/11/2017 cơ quan công an phát hiện đưa H, T về trụ sở làm việc. Tại cơ quan công an, cả hai đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 447/HDDG ngày 15/12/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Thành phố Nha Trang kết luận: 01 điện thoại Sam sung J7, 01 máy tính bảng Sam sung Galaxy Tap A có giá trị 8.725.000đ. Tổng giá trị tài sản các bị cáo cướp giật được là 17.725.000đ.

Tại bản Cáo trạng số 119/CT-VKS-NT ngày 11/4/2018 đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T và Phan Trung H về tội: “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND Thành phố Nha Trang đề nghị xử phạt bị cáo Phan Trung H từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù đến 04 (bốn) năm tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 03 (ba) năm tù đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại và những người có quyền và nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt không có lý do. Sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, Tòa tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

Các hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong vụ án này đều thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn T và Phan Trung H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của các bị cáo thực hiện đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xét thấy hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của các bị hại dùng xe máy nhanh chóng chiếm đoạt tài sản có giá trị 17.725.000đ rồi tẩu thoát. Hành vi đó thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân nên cần phải xử lý nghiêm mới có đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa ngừa tội phạm.

Xét vai trò của từng bị cáo thấy rằng:

1/ **Đối với bị cáo Phan Trung H:** Mặc dù bị cáo là người bị rủ rê nhưng cũng là người tham gia tích cực. Chính bị cáo là người ngồi sau trực tiếp cướp giật tài sản của người bị hại. Bản thân bị cáo có một tiền án, cụ thể: Bản án số 49/HS.ST ngày 10/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện D xử phạt 06 tháng tù giam về tội: “ Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/12/2015 nhưng đến ngày 22/11/2017 lại tiếp tục phạm tội. Đồng thời, bị cáo chưa nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm nên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “ tái phạm”. Nhân thân xấu: Bản án phúc thẩm số 69/HS.PT ngày 18/6/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/6/2013. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc và cao hơn so với bị cáo T mới có đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần xem xét khi lượng hình.

2/ **Đối với bị cáo Nguyễn Văn T:** Bị cáo là người chủ động rủ bị cáo H phạm tội, đồng thời bị cáo là người sử dụng xe máy để chở bị cáo H ngồi sau cướp giật tài sản của bị hại. Hành vi đó cần phải xử lý nghiêm để giáo dục răn đe. Tuy nhiên, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa tiền án, tiền sự nên cần xem xét khi lượng hình và áp dụng mức hình phạt thấp hơn so với bị cáo H là phù hợp pháp luật.

Tòa án nhân dân Thành phố Nha Trang đã trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung để làm rõ thêm các hành vi cướp giật tài sản khác xảy ra trên địa bàn Thành phố Nha Trang

theo bản tường trình của các bị cáo. Cơ quan điều tra công an Thành phố Nha Trang đã tiến hành xác minh để xác định bị hại trong các vụ cướp giật khác xảy ra từ ngày 17/11 đến 22/11/2017 trên địa bàn phường T, Nha Trang, Khánh Hòa nhưng không có ai đến trình báo về việc bị cướp giật tài sản. Đồng thời, các bị cáo H và T cũng đều cho rằng các lời khai ban đầu do hoảng sợ nên khai báo không đúng. Vì vậy, chưa có đủ căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự. Cơ quan điều tra công an Thành phố Nha Trang đang tiếp tục điều tra, xác minh. Khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[3] **Về phần dân sự**: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên tách ra để giải quyết thành vụ án dân sự khác khi có đơn yêu cầu.

[4] **Về vật chứng**: Cơ quan điều tra có thu giữ 01 máy tính bảng Sam Sung Galaxy Tap A màu đen. Xét thấy: Đây là tài sản của bị hại bị các bị cáo Hòa và Thành cướp giật, nay đã được thu hồi nên cần giao trả cho người bị hại.

[5] **Về án phí**: Các bị cáo Phan Trung H và Nguyễn Văn Thành mỗi người phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Trung H (Cu Tư) và Nguyễn Văn T (Quậy) phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; điểm p khoản 1 điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo Phan Trung H.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; điểm p khoản 1, 2 điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

Xử phạt: Bị cáo Phan Trung H (Cu Tư) **04 (bốn) năm** tù. Thời gian tù tính từ ngày 30/11/2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T (Quậy) **03 (ba) 06 (sáu) tháng** tù. Thời gian tù tính từ ngày 30/11/2017

Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên Tòa tách ra để giải quyết thành vụ án dân sự khác khi có đơn yêu cầu.

Về vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS năm 2015. Tuyên trả lại cho bà Volf Elfrida – Sinh năm: 1990 (Quốc tịch Nga) 01 máy tính bảng Sam Sung Galaxy Tap A màu đen.

Theo biên bản giao nhận vật chứng được lập giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an Thành phố Nha Trang với Cơ quan Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Nha Trang ngày 10/5/2018.

Về án phí: Các bị cáo Phan Trung H và Nguyễn Văn T mỗi người phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Tòa án nhân dân Tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp.Nha Trang;
- Công an Tp.Nha Trang;
- Chi cục THADS Tp.Nha Trang;
- Sở tư pháp Khánh Hòa;
- Lưu hồ sơ, án văn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Bích Thủy